TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V X** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 139/2019/QĐST-HNGĐ	*V X, ngày 04 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 168/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019, giữa:

Chị Vương Thị Phương L; Sinh năm: 1974; Địa chỉ: Tổ 11, thị trấn V X, huyện VX, tỉnh Hà Giang và anh Lưu Hồng S, sinh năm 1975; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Tr T, huyện V X, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, thị trấn V X, huyện V X, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị **Vương Thị Phương L** và bị đơn anh **Lưu Hồng S**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị **Vương Thị Phương L** và anh **Lưu Hồng S** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai bên tự thỏa thuận với nhau, giao cháu Lưu Bá S, sinh ngày 12/8/2004 cho cho anh Lưu Hồng S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục cháu đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Vương Thị Phương L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Vương Thị Phương L có quyền thăm con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, tài sản riêng và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vương Thị Phương L tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* chị L đã nộp, trả lại cho chị Vương Thị Phương L số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 01183, ngày 20/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V X, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện VX;
- Chi cục THADS huyện V X;
- UBND xã Trung Thành, huyện VX;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phương